

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày 28-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nhàn.
2. Bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị An – Kiểm sát viên.

Ngày 28-10-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1981 tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn T, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X và bà Đào Thị M; có vợ là Trần Thị L và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà Th:

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1941 (là bố đẻ bà Th).
2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952 (là mẹ đẻ bà Th).
Đều có nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam.
3. Ông Vũ Văn B, sinh năm 1973 (là chồng bà Th).
4. Chị Vũ Thị N, sinh năm 1997 (là con bà Th).
5. Chị Vũ Thị H, sinh năm 2000 (là con bà Th).
Đều có nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Hà Nam.

6. Chị Vũ Thị K, sinh năm 1995 (là con bà Th); nơi cư trú: Thôn C, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam.

(Ông Đ, bà M, chị N, chị H, chị K ủy quyền toàn bộ cho ông B; ông B có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Công ty TNHH A; địa chỉ: Thôn T, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn L, Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21-6-2020, Phạm Văn T sinh năm 1981 ở thôn T, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe ô tô BKS 89C-1xxx đi trên đường quốc lộ 1A đoạn tránh thành phố Phủ Lý hướng đi từ tỉnh Ninh Bình đến thành phố Hà Nội với vận tốc khoảng 70km/h. Tham gia giao thông T có giấy phép lái xe phù hợp. Khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, T điều khiển xe đến gần ngã tư giao nhau giữa đường quốc lộ 1A và đường ĐT498B thuộc thôn Đặng Xá, xã Văn Xá, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì T quan sát thấy bên phải đường theo hướng đi của mình có biển chỉ dẫn đường giao nhau với đường không ưu tiên, biển báo khu vực trường học và biển báo hiệu tốc độ tối đa 60km/h nhưng không giảm tốc độ mà vẫn đi bình thường. Khi T điều khiển xe đi qua biển báo hiệu cách ngã tư khoảng 20m thì nhìn thấy phía trước ngược chiều có một xe mô tô do một người đàn ông điều khiển đi đến ngã tư và rẽ trái đi vào đường ĐT498B, T bấm còi tín hiệu. Ngay lúc này, T phát hiện thấy xe mô tô BKS 90F8-6xxx do bà Nguyễn Thị Th sinh năm 1974 ở thôn Đ, xã V, huyện K điều khiển chở trứng gà đi trên đường ĐT498B vào ngã tư theo hướng đi từ Văn Xá đi Ninh Bình. Khi bà Th đi gần qua ngã tư giao nhau trên phần đường ngược chiều với xe ô tô do T điều khiển thì cùng lúc đó T đạp phanh, đánh lái sang trái để tránh nhưng không kịp nên đầu xe ô tô của T điều khiển đâm vào bên trái của xe mô tô do bà Th điều khiển. Hậu quả bà Th văng ra khỏi xe mô tô và tử vong tại chỗ, xe mô tô do bà Th điều khiển bị kẹt dưới gầm phần đầu xe ô tô của T điều khiển và bị kéo rê trên mặt đường dài 33,5m theo hướng từ Ninh Bình đi thị trấn Quế, huyện Kim Bảng (từ đường quốc lộ 1A vào đường ĐT498B) và bị hư hỏng nặng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô BKS 89C- 1xxx nhãn hiệu CNHTC cùng giấy tờ xe ô tô; 01 xe mô tô BKS 90F8-6xxx cùng giấy tờ xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã tư giao nhau giữa đường quốc lộ 1A với đường ĐT498B thuộc thôn Đặng Xá, xã Văn Xá, huyện Kim Bảng. Đường quốc lộ 1A được trải nhựa áp phan, mặt đường rộng 11,0m và được chia thành 4 làn đường bởi vạch sơn màu trắng đã mờ và vạch sơn đứt đoạn màu vàng ở giữa. Tiếp giáp với mép đường phía Tây đường QL1A có lề đường rộng 1,5m. Cách vị trí xảy ra tai nạn 200m về phía Ninh Bình tại lề đường phía Đông có cột biển báo: trẻ em, giao nhau với đường không ưu tiên và tốc độ tối đa cho phép. Cách vị trí xảy ra tai nạn 150m về phía Ninh Bình có hệ thống gờ giảm tốc trên mặt đường. Tại lề đường phía Bắc của đường ĐT498B có cột biển báo giao nhau với đường ưu tiên. Mặt đường ĐT498B rộng 5,5m được trải nhựa áp phan. Phía Bắc là hướng đi Hà Nội, phía Nam là hướng đi Ninh Bình, phía Tây là hướng đi thị trấn Quế, phía Đông là hướng đi UBND xã Văn Xá. Lấy cọc H8-227 ở lề đường phía Tây nơi xảy ra tai nạn làm điểm mốc, lấy mép đường phía Tây nơi xảy ra tai nạn làm mép đường chuẩn, từng vị trí, dấu vết, phương tiện, từ thi được đo vuông góc tới mép đường chuẩn. Quá trình khám nghiệm hiện trường được tiến hành từ phía Nam sang phía Bắc, cách điểm mốc 16,40m về phía Bắc, vuông góc về phía Đông 3,5m là vị trí điểm đầu vết cày xước mặt đường không liên tục có kích thước (4,1 x 0,01)m hướng từ Nam sang Bắc, điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn là 2,7m, điểm cuối vết này cách mép đường chuẩn là 1,8m, vết này được đánh dấu vị trí số (1). Cách vị trí điểm đầu vết (1) 1,5m về Bắc trên mặt đường là vị trí điểm đầu vết cày xước mặt đường không liên tục có kích thước (0,6 x 0,03)m hướng từ Nam sang Bắc, điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn 1,5m, điểm cuối vết này cách mép đường chuẩn là 1,5m, vết này được đánh dấu vị trí số (2). Cách điểm đầu vết (1) 3m về phía Bắc trên mặt đường là vị trí vết sạt lớp màu đen có kích thước (33,5 x 0,60)m hướng từ Đông Nam sang Tây Bắc, điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn 3,2m, điểm cuối vết này trùng với vị trí mặt vân hoa lớp của 2 bánh sau cùng bên phải của xe ô tô BKS 89C- 186.01 tiếp xúc mặt đường, vết này được đánh dấu vị trí số (3). Xe ô tô BKS 89C-186.01 đỗ trên mặt đường ĐT498B, đầu xe quay hướng đi thị trấn Quế, đuôi xe quay hướng đi UBND xã Văn Xá, tâm bánh sau cùng bên phải của xe cách mép đường chuẩn 5,4m, tâm bánh trước bên phải của xe cách mép đường chuẩn 9,9m, xe ô tô được đánh dấu vị trí số (4). Cách vị trí điểm đầu vết (2) 0,9m về phía Bắc trên mặt đường là vị trí điểm đầu vết sạt lớp màu đen có kích thước (33,2 x 0,60)m hướng từ Đông Nam sang Tây Bắc, điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn là 1,5m, điểm cuối vết này trùng với vị trí mặt vân hoa lớp của 02 bánh sau cùng bên trái xe ô tô biển số 89C-1xxx, vết này được đánh dấu vị trí số (5). Cách vị trí tâm bánh trước bên phải của xe ô tô BKS 89C-1xxx 0,6m về phía Tây trên mặt đường ĐT498B là vị trí tâm bánh sau của xe mô tô BKS 90F8-6xxx, xe mô tô BKS 90F8-6xxx nằm đỗ trên mặt đường, mặt bên phải của xe áp xuống mặt đường, đầu xe

quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc, tâm bánh trước của xe cách mép đường chuẩn là 10,00m, tâm bánh sau của xe cách mép đường chuẩn là 10,50m, xe mô tô BKS 90F8-6xxx được đánh dấu vị trí số (6). Cách vị trí điểm đầu vết (5) 4,9m về phía Bắc trên lề đường là vị trí đầu của tử thi, tử thi nằm ngửa đầu quay hướng Bắc cách mép đường chuẩn 1,1m, chân quay hướng Nam giữa 2 chân của tử thi cách mép đường chuẩn là 1,1m, tử thi được đánh dấu vị trí số (7). Cách vị trí điểm đầu vết (5) 3,5m về phía Bắc trên mặt đường là vị trí tâm vết trứng vỡ, mảnh nhựa vỡ rải rác trên mặt đường có kích thước (44,00 x 5,2)m hướng từ Đông Nam sang Tây Bắc, vết này được đánh dấu vị trí số (8).

Kết quả khám nghiệm phương tiện tham gia giao thông:

Đối với xe ô tô BKS 89C- 1xxx: Logo biểu tượng ở giữa mặt nạ phía trước đầu xe tách vỡ bám dính nhiều chất dịch màu vàng nhạt, vỏ trứng, tại vị trí phần tiếp giáp đầu logo này với mặt nạ phía trước đầu xe có vết bong tróc sơn; cạnh phải dưới nhựa tản nhiệt thứ 2 từ dưới lên có vết thủng rách bám dính nhiều chất dịch màu vàng nhạt và vỏ trứng; cạnh phía trên bên phải tấm mặt nạ phía trước đầu xe có vết sạt bong tróc sơn tách vỡ nhựa; hệ thống đèn led phía trên của ba đèn sóc cong vênh hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau trên bề mặt bám dính chất dịch màu vàng, vỏ trứng; cạnh bên phải hệ thống đèn led bị cong vênh từ trước về sau; cạnh bên phải của tấm lưới nhựa bảo vệ két nước có vết thủng rách; mặt phía trước bên phải của ba đèn sóc có vết sạt xước bẹp lõm bám dính chất màu xanh hướng từ trái qua phải từ trước về sau; phần giữa của ba đèn sóc phía trước có vết sạt tróc sơn bẹp lõm hướng từ trái qua phải; nhựa meka bảo vệ biển số phía trước, biển số phía trước có vết sạt xước bám dính chất màu đen tách vỡ mặt bảo vệ, công vênh biển số bám dính chất dịch màu vàng nhạt hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau; đèn vàng sương mù phía trước bên phải của ba đèn sóc bị cong vênh hướng phải qua trái, trên bề mặt của đèn bị vỡ nát bám dính nhiều chất dịch màu vàng nhạt, vỏ trứng; đèn vàng sương mù phía trước bên trái của ba đèn sóc bị tách vỡ; cụm đèn soi gầm bên phải của ba đèn sóc bật tung khỏi vị trí; toàn bộ phần phía giữa của ba đèn sóc cong vênh hướng từ trước về sau; cạnh phía dưới của ba đèn sóc bên trái góc phía trước có vết sạt xước bong tróc sơn bám dính chất màu xanh; hệ thống kim loại bảo vệ phía dưới gầm két nước có vết sạt xước cong vênh bám dính nhiều chất dịch; mặt phía ngoài của khung gầm cabin cong vênh sạt xước sạch bụi bẩn; toàn bộ hệ thống khung, trục lái, bánh trước phía dưới gầm có vết sạt bụi bẩn bám dính chất dịch vỏ trứng hướng từ trước về sau; trên bề mặt cạnh phía trong của lớp trước trên cùng bên trái từ trên xuống có vết sạt sạch bụi bẩn thủng rách cao su.

Đối với xe mô tô BKS 90F8-6xxx: Toàn bộ phần nhựa phía trước đầu xe, hai bên sườn, cánh yếm hai bên vỡ nát, hệ thống gương chiếu hậu, đèn chiếu sáng, xin nhan hai bên bật tung khỏi vị trí; ốp nhựa bảo vệ đồng hồ công tơ mét, ốp nhựa mặt

nạ phía trước đầu xe bật tung khỏi vị trí trở lại phần phía trong; cao su tay nắm bên trái bật tung khỏi vị trí; đầu mỏm tay ga cong vênh sạt xước hướng từ trên xuống dưới; trên bề mặt của trục cán gương chiếu hậu cong vênh, sạt xước hướng từ trên xuống, từ trước về sau; ốp nhựa chắn bùn phía trước đầu xe, phía sau của bánh trước tách vỡ; bánh xe phía trước cong vênh bẹp méo không rõ hình, bật tung 11 chân nan hoa, mặt ngoài bên phải vành xe phía trước tách vỡ gãy rời, lốp trước xít hơi; mặt ngoài của giảm xóc bên trái có vết sạt xước bám dính màu đen; ốp nhựa sườn xe bên trái tách vỡ; lốc máy bên trái vỡ nát trở lại phần lõi phía trong, cần số sạt xước cong vênh; trong bảo vệ phần máy bên trái cong vênh bật tay khỏi vị trí; trục đề chân bên trái người điều khiển cong vênh hướng từ trước về sau, từ trái qua phải, bật tung cao su; mặt phía dưới của giá đỡ trụ đề chân bên trái người ngồi sau có vết sạt kim loại hướng trước về sau; đầu trục ốc hãm bên phải của vành xe phía trước sạt mòn kim loại hướng từ trước về sau; trục đề chân bên phải người điều khiển cong vênh hướng từ sau về trước.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 75/20/TT ngày 30-6-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị Th tử vong do gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống ở người đa chấn thương nặng. Các thương tích trên thi thể do tác động với vật tày và vật tày có góc cạnh với lực tác động rất mạnh gây nên.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSKB ngày 05-10-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 03 đến 04 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi lái xe ô tô gây tai nạn làm bà Nguyễn Thị Th tử vong đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Phạm Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 21-6-2020, Phạm Văn Thuận (có giấy phép lái xe phù hợp) điều khiển xe ô tô BKS 89C-1xxxxx đi trên đường quốc lộ 1A hướng đi từ tỉnh Ninh Bình đến thành phố Hà Nội. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường ĐT498B và đường quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Đặng Xá, xã Văn Xá, huyện Kim Bảng, do không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ khi đi vào ngã tư, đi sai làn đường nên xe ô tô do Thuận điều khiển đã đâm vào bên trái của xe mô tô BKS 90F8-6xxx do bà Nguyễn Thị Th điều khiển đi từ đường ĐT498B vào ngã tư theo hướng đi từ Văn Xá đi Ninh Bình làm bà Th tử vong tại chỗ.

[3] Hành vi nêu trên của Phạm Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 11; khoản 1, khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3, khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, vì vậy bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đã làm bà Nguyễn Thị Th tử vong, gây tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình người bị hại, do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng các tình

tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người bị hại cũng có một phần lỗi khi vào ngã tư từ đường không ưu tiên sang đường ưu tiên nhưng không chấp hành biển báo, không có tín hiệu xin đường; đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Văn T có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy, thấy không cần thiết phải cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo Phạm Văn T cùng người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH A là anh Phạm Văn L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Thị Th số tiền 240.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác. Đối với thiệt hại về tài sản, đại diện gia đình bị hại và anh Phạm Văn L đều không có đề nghị gì, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS 90F8- 6xxx là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Th, chiếc xe ô tô BKS 89C- 1xxx là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH A (Phạm Văn T là lái xe do công ty A thuê). Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 90F8-6xxx cùng giấy tờ xe cho ông Vũ Văn B (là chồng bà Th), trả lại chiếc xe ô tô BKS 89C- 1xxx và giấy tờ xe cho anh Phạm Văn L là người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH A là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn T là giấy tờ chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, giấy tờ này hiện đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án, sau này khi án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo có yêu cầu trả lại thì có quyền đề nghị với Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng để được trả lại theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn

cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án 28-10-2020.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- UBND xã P, TP H;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

